THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Số: 68/2010/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 01 tháng 11 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH
Về việc quy định hội có tính chất đặc thù

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Điều 33 Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cơ sở xác định hội có tính chất đặc thù

1. Đối với hội là tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp:

a) Được cơ quan có thẩm quyền của Đảng công nhận là tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp;

b) Đã được Nhà nước giao biên chế, hỗ trợ về kinh phí, điều kiện hoạt động trước ngày Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội có hiệu lực.

2. Đối với hội là tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế:

a) Có vai trò quan trọng trong việc đóng góp cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước;

b) Có khó khăn trong việc huy động nguồn lực tài chính phục vụ cho hoạt động của hội;

c) Đã được Nhà nước giao biên chế, hỗ trợ về kinh phí, điều kiện hoạt động trước ngày Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội có hiệu lực.

3. Đối với hội là tổ chức xã hội:

a) Hoạt động vì mục tiêu xã hội, nhân đạo;

b) Là hội của những đối tượng chịu nhiều khó khăn, thiệt thòi cần được xã hội, Nhà nước quan tâm, giúp đỡ, tạo điều kiện hoạt động;

c) Đã được Nhà nước hỗ trợ về kinh phí, điều kiện hoạt động trước ngày Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội có hiệu lực.

Điều 2. Hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi cả nước

Căn cứ quy định tại Điều 1 của Quyết định này, hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi cả nước được xác định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi địa phương

Căn cứ quy định tại Điều 1 của Quyết định này và điều kiện ngân sách địa phương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xác định danh sách hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi địa phương.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 12 năm 2010.

Phụ lục

DANH SÁCH HỘI CÓ TÍNH CHẤT ĐẶC THÙ HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI CẢ NƯỚC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ)

1. Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam
2. Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam
3. Liên hiệp các hội văn học nghệ thuật Việt Nam
4. Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
5. Hội Nhà văn Việt Nam
6. Hội Nhà báo Việt Nam
7. Hội Luật gia Việt Nam
8. Liên minh hợp tác xã Việt Nam
9. Hội Chữ thập đỏ Việt Nam
10. Hội Sinh viên Việt Nam
11. Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam
12. Hội Nhạc sĩ Việt Nam
13. Hội Điện ảnh Việt Nam
14. Hội Nghệ sĩ múa Việt Nam
15. Hội Kiến trúc sư Việt Nam
16. Hội Mỹ thuật Việt Nam
17. Hội Nghệ sĩ sân khấu Việt Nam
18. Hội Văn học nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam
19. Hội Nghệ sĩ nhiếp ảnh Việt Nam
20. Hội Người cao tuổi Việt Nam
21. Hội Người mù Việt Nam
22. Hội Đông y Việt Nam
23. Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam
24. Tổng hội Y học Việt Nam
25. Hội Cựu thanh niên xung phong Việt Nam
26. Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi Việt Nam
27. Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam
28. Hội Khuyến học Việt Nam

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, TCCV (5b).N 290

TRUNG ƯƠNG HỘI ĐÔNG Y VIỆT NAM
Sao y bản chính
Hà Nội, ngày 04 tháng 11 năm 2010
Phó chủ tịch - Tổng thư ký

Trần Văn Bản